

Số: 01/2022/QĐST - HNGĐ

Cẩm Phả, ngày 12 tháng 7 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quýnh.

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Ngọc Chiến và ông Nguyễn Minh Tuấn

Căn cứ các Điều 212, 213, 235 và Điều 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý, thu và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 05/2022/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 01 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: chị Đặng Thị Y - sinh năm: xxxx.

Nơi đăng ký thường trú: tổ N, khu A, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh.

Nơi ở hiện tại: tổ S, khu S, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh.

Bị đơn: anh Đặng Bá Đ - sinh năm: 1969.

Nơi cư trú: tổ N, khu A, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đặng Thị Y và anh Đặng Bá Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Đặng Thị Y và anh Đặng Bá Đ cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: chị Đặng Thị Y có quyền, nghĩa vụ, trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả hai con chung là Đặng Yến N, sinh ngày xx/xx/xxxx và Đặng Thảo Q, sinh ngày xx/x/xxxx cho đến khi các con chung đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Đặng Bá Đ không phải cấp dưỡng cho các con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản và công nợ chung: các đương sự tự thỏa thuận chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: chị Đặng Thị Y tự nguyện nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), chị Y đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số: 000xxxx ngày xx/x/xxxx của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố C.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSNDTP C;
- Chi cục THADSTP C;
- UBND phường M;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, vp.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Quỳnh

